Gom cho đủ một chục



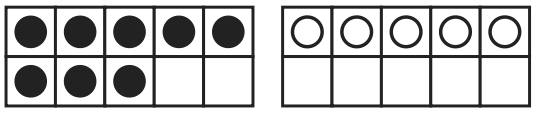
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

- Con gom cho đủ 10 rồi mới cộng. Ví dụ 9 + 3: lấy 1 ở 3 cho 9 thành 10, còn 2, vậy 10 và 2 là 12.
- Đọc to từng yêu cầu, cho con làm bằng bút chì. Con tự nói được "đủ 10 rồi, còn mấy" thì khen con.

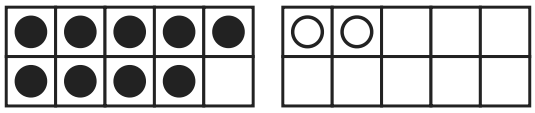
1 Chuyển chấm cho đầy khung bên trái rồi điền số.

Gạch bớt chấm trắng ở khung phải, vẽ lại vào các ô trống ở khung trái cho đủ 10.



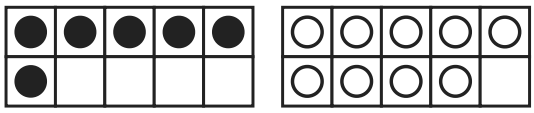
8 + 5 = 10 + ☐

10 và ☐ là ☐

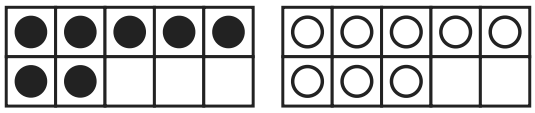


9 + 2 = 10 + ☐

10 và ☐ là ☐

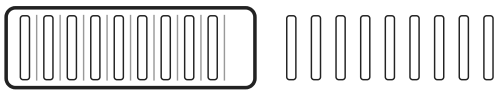


10 và ☐ là ☐

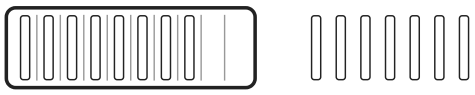


10 và ☐ là ☐

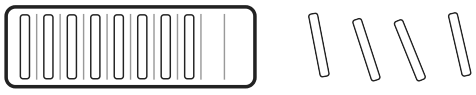
2 Khoanh những que cần thêm cho đầy hộp 10 chỗ rồi viết kết quả.



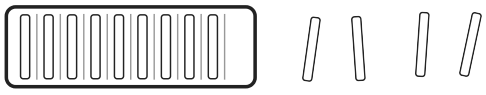
9 + 9 = ☐



8 + 7 = ☐



8 + 4 = ☐



9 + 4 = ☐

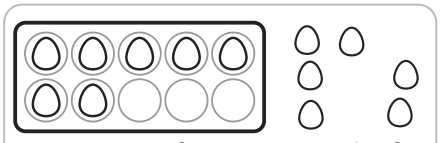
3 Đếm trong hộp và ngoài hộp rồi viết phép cộng.

Vỉ trứng, hộp kẹo, khay bánh đều có 10 chỗ.



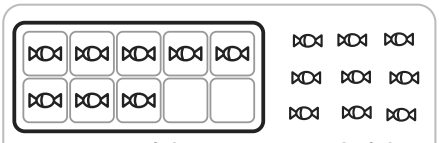
trong khay ngoài khay

☐ + ☐ = ☐



trong vỉ ngoài vỉ

☐ + ☐ = ☐



trong hộp ngoài hộp

☐ + ☐ = ☐

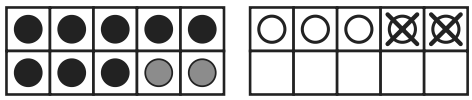
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.pages.dev

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

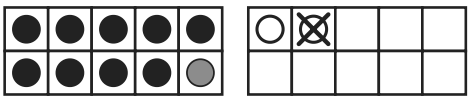
Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Chuyển chấm cho đầy khung bên trái rồi điền số.**



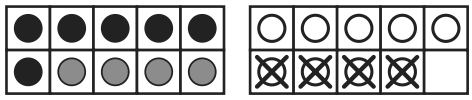
8 + 5 = 10 + 3

10 và **3** là **13**

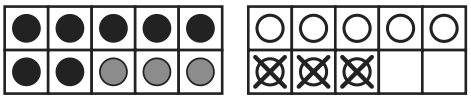


9 + 2 = 10 + 1

10 và **1** là **11**



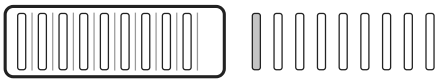
10 và **5** là **15**



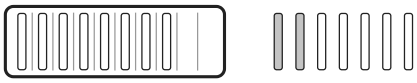
10 và **5** là **15**

Khi con làm sai: Con chuyển chưa đủ: chỉ từng ô còn trống ở khung trái, mỗi ô gạch một chấm trắng. Con điền sai số: chỉ khung đầy và nói "10", đếm các chấm còn lại, đọc "10 và 4 là 14", rồi đếm hết chấm của cả hai khung để thấy vẫn là 14.

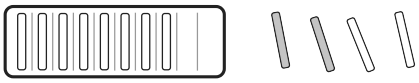
2 **Khoanh những que cần thêm cho đầy hộp 10 chỗ rồi viết kết quả.**



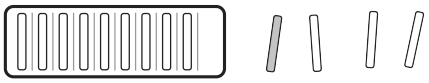
9 + 9 = 18



8 + 7 = 15



8 + 4 = 12



9 + 4 = 13

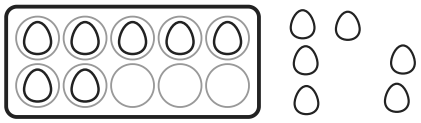
Khi con làm sai: Con khoanh thiếu hay thừa: đếm to cùng con các que trong hộp rồi đếm tiếp các que vừa khoanh, xem đã đủ 10 chưa, còn thiếu hay thừa mấy que. Con viết sai kết quả: chỉ hộp đầy và nói "10", đếm các que còn ở ngoài, đọc "10 và 3 là 13".

3 **Đếm trong hộp và ngoài hộp rồi viết phép cộng.**



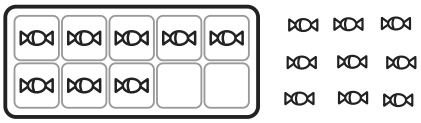
trong khay ngoài khay

9 + **9** = **18**



trong vỉ ngoài vỉ

7 + **6** = **13**



trong hộp ngoài hộp

8 + **9** = **17**

Khi con làm sai: Con viết "10 + 3": chỉ vào hình, nói "Trong vỉ có 7 quả, ngoài vỉ có 6 quả", cho con viết đúng hai nhóm đang có trong hình. Con viết sai số có tất cả: lấy ngón tay lấp các chỗ trống trong vỉ bằng đồ ở ngoài, nói "đầy vỉ là 10", đếm phần còn lại rồi đọc "10 và 3 là 13". Viết 7 + 6 hay 6 + 7 đều đúng.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Cần thêm mấy, tách thế nào



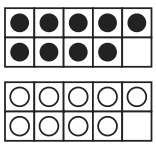
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

- Con tách số sau thành hai phần: một phần bù cho số trước đủ 10, phần còn lại cộng vào 10. Ví dụ 8 + 6: tách 6 thành 2 và 4, 8 và 2 là 10, 10 và 4 là 14.
- Đọc to từng yêu cầu. Con cần thì cho con vẽ chấm ra nháp, đừng nhắc đáp số.

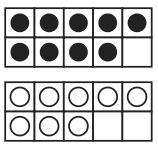
1 Tách số sau để gom cho đủ 10 rồi điền kết quả.

Ô trái dưới số sau là phần bù cho số trước đủ 10, ô phải là phần còn lại.



9 + 9 = ☐





9 + 8 = ☐



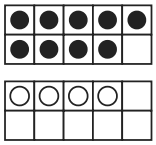
7 + 9 = ☐



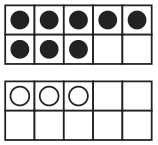
8 + 5 = ☐



2 Bằng 10 cộng mấy? Điền số vào ô trống.



9 + 4 = 10 + ☐



8 + 3 = 10 + ☐

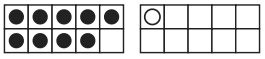
6 + 7 = 10 + ☐

7 + 7 = 10 + ☐

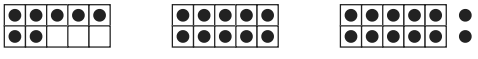
8 + 8 = 10 + ☐

3 Khung có đầy không? Khoanh hình đúng rồi viết kết quả.

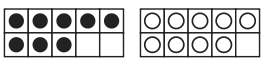
Dồn hết số sau vào khung của số trước: chưa đầy, vừa đầy hay thừa ra?



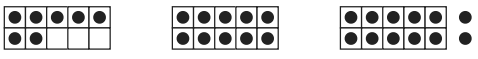
9 + 1 = ☐



Chưa đầy Vừa đầy Thừa ra

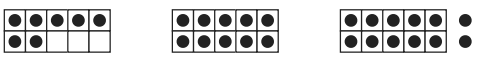


8 + 9 = ☐



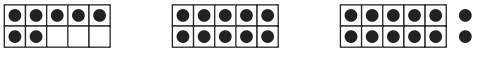
Chưa đầy Vừa đầy Thừa ra

5 + 4 = ☐



Chưa đầy Vừa đầy Thừa ra

7 + 5 = ☐



Chưa đầy Vừa đầy Thừa ra

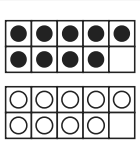
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.pages.dev

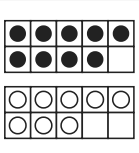
© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 Tách số sau để gom cho đủ 10 rồi điền kết quả.



9 + 9 = 18 (1, 8)



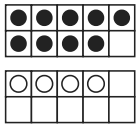
9 + 8 = 17 (1, 7)

7 + 9 = 16 (3, 6)

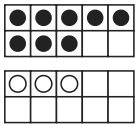
8 + 5 = 13 (2, 3)

Khi con làm sai: Con điền sai phần bù: chỉ (hoặc vẽ) khung của số trước, đếm các ô còn trống, đó là số cần thêm. Con điền sai phần còn lại: lấy số sau bớt đi phần vừa chuyển, đếm số chấm còn lại. Con điền sai kết quả: chỉ số 10 vừa gom được và phần còn lại, đọc cùng con "10 và 3 là 13".

2 Bằng 10 cộng mấy? Điền số vào ô trống.



9 + 4 = 10 + 3



8 + 3 = 10 + 1

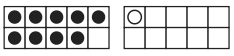
6 + 7 = 10 + 3

7 + 7 = 10 + 4

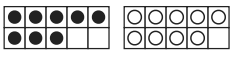
8 + 8 = 10 + 6

Khi con làm sai: Con điền sai: vẽ chấm của hai số vào hai khung mười ô, chuyển chấm cho đầy một khung, chỉ khung đầy và nói "đây là 10". Số chấm còn lại ở khung kia là số cần điền vào ô.

3 Khung có đầy không? Khoanh hình đúng rồi viết kết quả.



9 + 1 = 10 — Chưa đầy | **Vừa đầy** | Thừa ra



8 + 9 = 17 — Chưa đầy | Vừa đầy | **Thừa ra**

5 + 4 = 9 — **Chưa đầy** | Vừa đầy | Thừa ra

7 + 5 = 12 — Chưa đầy | Vừa đầy | **Thừa ra**

Khi con làm sai: Con khoanh sai: vẽ hai khung, chuyển từng chấm của số sau sang khung của số trước, vừa chuyển vừa đếm. Dừng lại khi hết chấm hoặc khi khung đầy rồi nói cùng con "Hết chấm mà khung chưa đầy", "Vừa đầy" hay "Đầy rồi, còn 2 chấm".

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Gom ở số nào



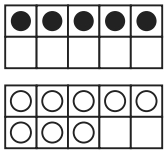
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

- Gom cho đủ 10 ở số nào cũng được. Số trước bé, số sau lớn thì gom ở số sau: 3 + 9, lấy 1 từ 3 cho 9 thành 10, còn 2, vậy là 12.
- Gom ở số lớn hơn thường nhanh hơn vì cần thêm ít. Đọc to từng yêu cầu, cho con vẽ chấm ra nháp khi cần.

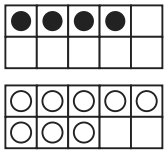
1 Tách số trước để gom cho số sau đủ 10 rồi điền kết quả.

Ô phải dưới số trước là phần bù cho số sau đủ 10, ô trái là phần còn lại.



5 + 8 = ☐





4 + 8 = ☐



2 + 9 = ☐

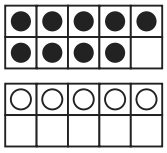


3 + 8 = ☐



2 Làm một phép cộng theo hai cách.

Cách 1 gom cho số trước đủ 10, cách 2 gom cho số sau đủ 10.



Cách 1: 9 + 5 = ☐



Cách 2: 9 + 5 = ☐



Cách 1: 7 + 5 = ☐

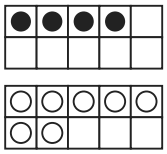


Cách 2: 7 + 5 = ☐

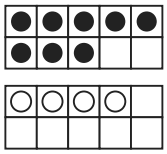


3 Số nào cần thêm ít hơn để được 10? Khoanh số đó rồi điền kết quả.

Gom cho đủ 10 ở số đã khoanh thì nhanh hơn.



4 + 7 = ☐



8 + 4 = ☐

8 + 5 = ☐

5 + 9 = ☐

9 + 6 = ☐

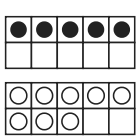
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.pages.dev

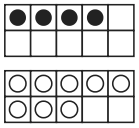
© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Tách số trước để gom cho số sau đủ 10 rồi điền kết quả.**



5 + 8 = 13 (3, 2)



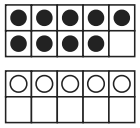
4 + 8 = 12 (2, 2)

2 + 9 = 11 (1, 1)

3 + 8 = 11 (1, 2)

Khi con làm sai: Con điền sai: chỉ (hoặc vẽ) khung của số sau, đếm các ô còn trống, đó là số phải chuyển từ số trước sang. Lấy số trước bớt đi chừng ấy, đếm phần còn lại, rồi đọc "10 và 2 là 12".

2 **Làm một phép cộng theo hai cách.**



Cách 1: 9 + 5 = 14 (1, 4)

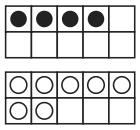
Cách 2: 9 + 5 = 14 (4, 5)

Cách 1: 7 + 5 = 12 (3, 2)

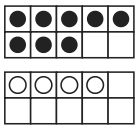
Cách 2: 7 + 5 = 12 (2, 5)

Khi con làm sai: Con điền sai hay ra hai kết quả khác nhau: vẽ chấm vào hai khung, làm từng cách một, chuyển chấm cho đầy khung bên trái rồi đếm, làm lại với khung bên phải. Cho con thấy hai cách vẫn ra cùng một số: "Vẫn là 15".

3 **Số nào cần thêm ít hơn để được 10? Khoanh số đó rồi điền kết quả.**



4 + (7) = 11



(8) + 4 = 12

(8) + 5 = 13

5 + (9) = 14

(9) + 6 = 15

Khi con làm sai: Con khoanh số bé hơn: đếm cùng con số ô trống ở khung của từng số, nói "6 cần thêm 4, 9 cần thêm 1", rồi hỏi con số nào cần thêm ít hơn. Con điền sai kết quả: gom cho số đã khoanh đủ 10 rồi đếm phần còn lại.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Bảng cộng qua 10



Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

- Bảng cộng qua 10 có kết quả từ 11 đến 18. Con chưa cần thuộc: gom cho đủ 10 rồi cộng phần còn lại.
- Ở bài điền cột, số trước bớt 1 thì số sau thêm 1, kết quả vẫn thế. Khen con khi con tự nhận ra điều này.

1 Tính kết quả từng thẻ.

8 + 7 = ☐ **3 + 9 = ☐** **6 + 5 = ☐**

2 Nối mỗi thẻ với số bằng kết quả của thẻ.

9 + 8	5 + 8	3 + 8	7 + 8	9 + 6	6 + 7	2 + 9	8 + 9

11	13	15	17

3 Điền số còn thiếu. Cả cột có cùng kết quả.

Cột 13	Cột 15	Cột 16
10 + 3 = 13	10 + 5 = 15	10 + 6 = 16
9 + ☐ = 13	9 + ☐ = 15	9 + ☐ = 16
8 + ☐ = 13	8 + ☐ = 15	8 + ☐ = 16
7 + ☐ = 13	7 + ☐ = 15	7 + ☐ = 16
6 + ☐ = 13	6 + ☐ = 15	
5 + ☐ = 13		
4 + ☐ = 13		

4 Ai được nhiều hơn? Viết kết quả rồi khoanh câu trả lời.

Con 9 + 4 = ☐ **Cốm** 9 + 9 = ☐

Ai được nhiều hơn? **Con** **Cốm** **Bằng nhau**

Con 6 + 8 = ☐ **Cốm** 9 + 3 = ☐

Ai được nhiều hơn? **Con** **Cốm** **Bằng nhau**

Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.pages.dev

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

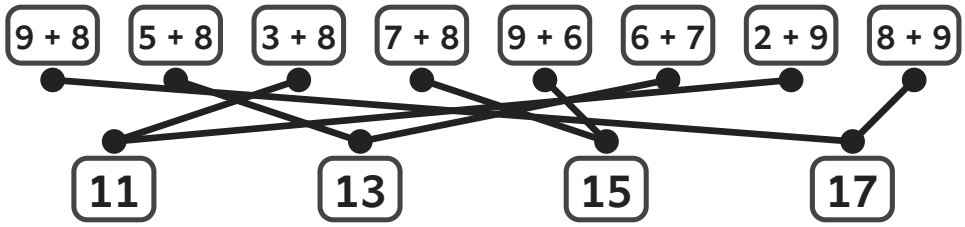
Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Tính kết quả từng thẻ.**

8 + 7 = 15 **3 + 9 = 12** **6 + 5 = 11**

> **Khi con làm sai:** Con tính sai: vẽ chấm của hai số vào hai khung mười ô, chuyển chấm cho đầy một khung, chỉ khung đầy và đọc "10 và 5 là 15".

2 **Nối mỗi thẻ với số bằng kết quả của thẻ.**



> **Khi con làm sai:** Con nối sai: lấy riêng thẻ đó, vẽ chấm của hai số vào hai khung, gom cho đủ 10 rồi đọc kết quả, sau đó tìm số ấy ở hàng dưới.

3 **Điền số còn thiếu. Cả cột có cùng kết quả.**

Cột 13
10 + 3 = 13
9 + 4 = 13
8 + 5 = 13
7 + 6 = 13
6 + 7 = 13
5 + 8 = 13
4 + 9 = 13

Cột 15
10 + 5 = 15
9 + 6 = 15
8 + 7 = 15
7 + 8 = 15
6 + 9 = 15

Cột 16
10 + 6 = 16
9 + 7 = 16
8 + 8 = 16
7 + 9 = 16

> **Khi con làm sai:** Con điền sai: vẽ chấm của dòng đầu (10 và mấy) vào hai khung, chuyển từng chấm từ khung trái sang khung phải cho đến khi khung trái còn đúng số đầu của dòng con làm sai. Đếm số chấm ở khung phải, đó là số cần điền.

4 **Ai được nhiều hơn? Viết kết quả rồi khoanh câu trả lời.**

Con 9 + 4 = 13 | Cốm 9 + 9 = 18

Ai được nhiều hơn? Con **(Cốm)** Bằng nhau

Con 6 + 8 = 14 | Cốm 9 + 3 = 12

Ai được nhiều hơn? **(Con)** Cốm Bằng nhau

> **Khi con làm sai:** Con khoanh bên có thẻ số to nhất: viết mỗi bên thành 10 và mấy, ví dụ 9 + 3 là 10 và 2, 8 + 5 là 10 và 3, rồi so số lẻ hai bên. Con viết sai kết quả: gom cho đủ 10 rồi đếm phần còn lại.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Cộng trong phạm vi 20: chọn cách nghĩ



Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:
- Con tự chọn cách nghĩ: gom cho đủ 10 ở số trước hay số sau đều được, miễn là đúng.
- Đọc to từng yêu cầu và đọc chậm câu chuyện ở bài cuối. Cho con vẽ chấm ra nháp khi cần.

1 Điền số vào ô trống.

Hai bên dấu = phải bằng nhau.

7 + 5 = 10 + ☐ **5 + 9 = 10 + ☐**

☐ + 6 = 10 + 1 **6 + 9 = ☐ + 10**

2 Phép tính đúng hay sai? Khoanh Đúng hoặc Sai.

4 + 8 = 14	✓ Đúng	✕ Sai
6 + 6 = 12	✓ Đúng	✕ Sai
4 + 9 = 6 + 7	✓ Đúng	✕ Sai
8 + 5 = 6 + 5	✓ Đúng	✕ Sai

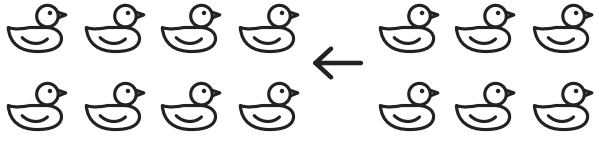
3 Tính từng thẻ rồi viết các số từ bé đến lớn.

7 + 6	**10 + 9**	**6 + 9**	**8 + 9**	**9 + 5**
Kết quả: ☐	☐	☐	☐	☐

Từ bé đến lớn: ☐ , ☐ , ☐ , ☐ , ☐

4 Nghe bố mẹ đọc, khoanh phép tính hợp với câu chuyện rồi viết kết quả.

Bố mẹ đọc: Dưới ao có 8 con vịt. Có thêm 6 con vịt bơi tới. Dưới ao có tất cả bao nhiêu con vịt?



Khoanh phép tính hợp với câu chuyện:

8 − 6 **8 + 6** **8 + 7**

Dưới ao có tất cả ☐ con vịt.

Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math
Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.pages.dev
© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Điền số vào ô trống.**

7 + 5 = 10 + 2 **5 + 9 = 10 + 4**

5 + 6 = 10 + 1 **6 + 9 = 5 + 10**

> **Khi con làm sai:** Con điền sai: vẽ chấm của bên không có ô trống vào hai khung mười ô. Chuyển chấm cho đến khi một khung có đúng số đã biết ở bên kia (thường là 10), rồi đếm số chấm ở khung còn lại, đó là số cần điền.

2 **Phép tính đúng hay sai? Khoanh Đúng hoặc Sai.**

4 + 8 = 14	✓ Đúng	**× Sai**
6 + 6 = 12	**✓ Đúng**	× Sai
4 + 9 = 6 + 7	**✓ Đúng**	× Sai
8 + 5 = 6 + 5	✓ Đúng	**× Sai**

> **Khi con làm sai:** Con khoanh sai: cùng con tính số của từng bên, viết ra rồi đặt cạnh nhau và đọc, ví dụ "Bên trái 14, bên phải 15". Hai số khác nhau thì phép tính sai.

3 **Tính từng thẻ rồi viết các số từ bé đến lớn.**

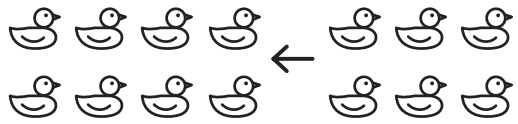
	7 + 6	**10 + 9**	**6 + 9**	**8 + 9**	**9 + 5**
Kết quả:	**13**	**19**	**15**	**17**	**14**

Từ bé đến lớn: **13**, **14**, **15**, **17**, **19**

> **Khi con làm sai:** Con xếp sai: xem lại số con viết dưới từng thẻ, tính lại thẻ nào sai. Sau đó đọc to các số theo thứ tự con đã viết để con tự nghe ra chỗ chưa đúng.

4 **Nghe bố mẹ đọc, khoanh phép tính hợp với câu chuyện rồi viết kết quả.**

Bố mẹ đọc: Dưới ao có 8 con vịt. Có thêm 6 con vịt bơi tới. Dưới ao có tất cả bao nhiêu con vịt?



Khoanh phép tính hợp với câu chuyện:

8 − 6 | **8 + 6** | **8 + 7**

Dưới ao có tất cả 14 con vịt.

> **Khi con làm sai:** Con khoanh phép trừ hay khoanh nhầm số: chỉ vào hai nhóm trong hình, hỏi con "Cần tìm cả nhóm hay một phần?". Câu chuyện hỏi gộp cả hai nhóm nên làm phép cộng: số vịt lúc đầu cộng số vịt bơi tới. Con viết sai kết quả: gom cho đủ 10 rồi đếm phần còn lại.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.